

Số: 98/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 170/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị N, sinh ngày 12/3/1986.

Số căn cước công dân: 08xx xxxx xx54, cấp ngày: 1/2/202x.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Trần Văn N1, sinh ngày 01/01/1986.

Số căn cước công dân: 08xx xxxx xx08, cấp ngày 2/3/202x.

Địa chỉ: số G, ấp T, xã T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Lê Thị N và Trần Văn N1.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Trần Văn N1 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Chị Lê Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Kim P, sinh ngày 25/02/2013. Anh Trần Văn N1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Lê Thị N không yêu cầu.

Anh Trần Văn N1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở.

Con chung tên Trần Duy Đ, sinh ngày 20/8/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị N đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006548, ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình. Chị Lê Thị N còn được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HTB;
- CCTHADS HTB;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Đô